





# TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



## QUY TRÌNH KỸ THUẬT THÔNG TIÊU NỮ

QTKT.ĐD.21

Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
CNDD. Vũ Thị Phương Quỳnh Phòng KHTH	CNDD. Nguyễn Thị Đào Phòng Điều dưỡng	BS. Lê Đăng Luận Phó Giám đốc
		

	<p><b>QUY TRÌNH</b></p> <p><b>KỸ THUẬT THÔNG TIỂU NỮ</b></p>	<p>Mã số: QTKT.ĐD.21</p> <p>Ngày ban hành: 28/6/2023</p> <p>Lần ban hành: 06</p> <p>Lần sửa đổi: 0</p>
---	--	--

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

**NƠI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Nội - Nhi - YHCT	<input checked="" type="checkbox"/>	K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tổ chức hành chính	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Ngoại - Sản - 3CK	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Quản lý chất lượng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Kế hoạch tổng hợp	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Khám bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ dinh dưỡng
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Tài chính kế toán	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Dược	<input checked="" type="checkbox"/>	Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Điều dưỡng	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Cận lâm sàng	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	P. Dân số	<input checked="" type="checkbox"/>	K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>		<input checked="" type="checkbox"/>	

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

**QUY TRÌNH**  
**Kỹ thuật thông tiểu nữ**

STT	CÁC BƯỚC THỰC HIỆN
1	Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, giải thích. Xác định đúng người bệnh.
2	Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ. - Dụng cụ vô khuẩn: Hộp dụng cụ thông tiểu đã tiệt khuẩn gồm: Săng có lỗ, gạc, bông, kẹp phẫu tích, ống thông foley, gạc tẩm dầu bôi trơn, 2 bát đựng dung dịch sát khuẩn, bơm tiêm vô khuẩn 10 ml; găng tay vô khuẩn, lọ cầm kim kocher, dung dịch sát khuẩn tay chứa cồn, khay quả đậu, túi dẫn lưu nước tiểu - Dụng cụ sạch: Phiếu chỉ định, nước cất 10ml, găng sạch, bình phong, kéo, băng dính, xô đựng nước tiểu, túi đựng đồ bẩn
3	Che bình phong, cho người bệnh nằm tư thế sản khoa.
4	Điều dưỡng sát khuẩn tay nhanh, mở bộ dụng cụ, mang găng sạch, vệ sinh bộ phận sinh dục từ trên xuống, tháo găng đã dùng.
5	Điều dưỡng sát khuẩn tay nhanh, mang găng vô khuẩn
6	Trải săng có lỗ, đặt khay hạt đậu trên săng có lỗ và giữa 2 đùi bệnh nhân, bôi trơn ống thông (chiều dài: 4-5cm), kẹp 1/3 cuối ống thông
7	Xác định lỗ niệu đạo và tiến hành đặt ống thông. Đưa ống thông nhẹ nhàng vào lỗ niệu đạo (đuôi ống thông để vào khay quả đậu) từ 4-5cm đến khi thấy có nước tiểu chảy ra
8	Bơm bóp (bằng nước cất 10ml) để cố định sonde
9	Tiến hành lấy nước tiểu xét nghiệm hoặc lưu ống thông tùy theo chỉ định.
10	Khi rút ống thông: Tiến hành rút bóp sau đó gấp ống và từ từ rút ống thông bỏ vào khay quả đậu.
11	Sát khuẩn lại bộ phận sinh dục, thu dọn săng có lỗ
12	Giúp NB về tư thế thoải mái và mặc quần cho người bệnh
13	Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay.
14	Thông báo xong quy trình, dặn dò NB chu đáo.
15	Chào người bệnh. Ghi phiếu chăm sóc, phiếu thủ thuật.

**Lưu ý:** - *Giao tiếp tốt với người bệnh trong quá trình thực hiện*  
- *Thời gian thực hiện 7 – 10 phút.*

Ngày thi: .....

Họ tên thí sinh: .....

**BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT THÔNG TIỂU NỮ****Hướng dẫn cách đánh giá****Mức độ hoàn thành**

Tốt : thành thạo, chuẩn xác, an toàn, hiệu quả	100%
Khá: chuẩn xác, an toàn, hiệu quả	75%
Trung bình: chuẩn xác, an toàn,	50%
Yếu: Có làm nhưng không hiệu quả	25%
Kém: Không làm hoặc vi phạm nguyên tắc an toàn cho người bệnh	0%
Thời gian làm kỹ thuật 7-10 phút	1 điểm

**Lưu ý: Không hỏi vấn đáp khi tổng điểm thực hiện kỹ thuật thấp hơn 40%****I. PHẦN KỸ THUẬT (8 điểm)**

STT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm chấm				
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém
1	Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, giải thích. X/đ đúng người bệnh.	2					
2	Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ. - Dụng cụ vô khuẩn: Hộp dụng cụ thông tiểu đã triệt khuẩn gồm: Săng có lỗ, gạc, bông, kẹp phẫu tích, ống thông foley, gạc tẩm dầu bôi trơn, 2 bát đựng dung dịch sát khuẩn, bơm tiêm 10ml, găng tay vô khuẩn, lọ cầm kim kocher, dung dịch sát khuẩn tay chứa cồn, khay quả đậu, túi đựng nước tiểu. - Dụng cụ sạch: Phiếu chỉ định, nước cất 10ml, găng sạch, bình phong, kéo, băng dính, xô đựng nước tiểu, túi đựng đồ bẩn.	6					
3	Che bình phong, cho người bệnh nằm tư thế sản khoa.	2					
4	Điều dưỡng sát khuẩn tay nhanh, mở bộ dụng cụ, mang găng sạch, vệ sinh bộ phận sinh dục từ trên xuống, tháo găng đã dùng.	4					
5	Điều dưỡng sát khuẩn tay nhanh, mang găng vô khuẩn	2					
6	Trải săng có lỗ, đặt khay hạt đậu trên săng có lỗ và giữa 2 đùi bệnh nhân, bôi trơn ống thông (chiều dài: 4-5cm), kẹp 1/3 cuối ống thông	4					
7	Xác định lỗ niệu đạo và tiến hành đặt ống thông. Đưa ống thông nhẹ nhàng vào lỗ niệu đạo (đuôi ống thông để vào khay quả đậu) từ 4-5cm đến khi thấy có nước tiểu chảy ra	6					
8	Bơm cốp (bằng nước cất 10ml) để cố định sonde	4					
9	Tiến hành lấy nước tiểu xét nghiệm hoặc lưu ống thông tùy theo chỉ định.	4					
10	Khi rút ống thông: Tiến hành rút cốp sau đó gập ống và từ từ rút ống thông bỏ vào khay quả đậu.	4					
11	Sát khuẩn lại bộ phận sinh dục, thu dọn săng có lỗ	4					
12	Giúp NB về tư thế thoải mái và mặc quần cho người bệnh	2					
13	Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay, dặn dò NB những điều cần thiết.	4					
14	Thông báo xong quy trình, dặn dò BN chu đáo	2					
15	Chào người bệnh. Ghi phiếu chăm sóc, phiếu thủ thuật.	2					
<b>Tổng cộng</b>		52					
Quy trình kỹ thuật: /52*8 =		điểm					

**II. PHẦN VẤN ĐÁP ( 2 điểm)**

<b>SBD</b>	<b>Câu hỏi vấn đáp</b>	<b>Điểm chấm</b>	<b>Tổng điểm: Quy trình Kỹ thuật + vấn đáp</b>